

Bản án số: 28/2018/HS-ST

Ngày: 30 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Định.
2. Ông Nguyễn Đông Sơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L, sinh năm 1969 tại Ch L, Hải Dương; nơi cư trú: Thôn TS, xã Đ L, thị xã Ch L, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Th và bà Đào Thị Th; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án Hình sự phúc thẩm số 1451 ngày 30/7/1998, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phí, hình phạt bổ sung và chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2002. Tại bản án số 34/2010/HS-ST ngày 31/8/2010, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong án phí và hình phạt tù ngày 18/4/2013. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2018 đến ngày 21/4/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Phạm Thế Đ** – Luật sư Văn phòng

luật sư Th Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị **Nguyễn Thị Ch**, sinh năm 1979; Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu dân cư Th H, phường SĐ, thị xã Ch L, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình L là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 18/4/2018, Lực đón xe khách đến khu vực đường tàu thuộc thành phố H Ph mua ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, L gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) và hỏi mua 50 triệu đồng ma túy gồm 03 triệu đồng ma túy loại Heroine, còn lại là ma túy tổng hợp (ma túy đá). Người đàn ông cầm tiền của L sau đó khoảng 15 phút quay lại và đưa cho L nhiều túi nilon có kích thước khác nhau bên trong chứa ma túy đá và ma túy loại Heroine. L cất giấu ma túy mua được vào trong người rồi đi xe khách về thị xã Ch L, Hải Dương. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đang ở phòng 403 nhà nghỉ A Ch thuộc thôn TGi, xã TD, thị xã Ch L, Hải Dương thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái phía sau L đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước 12x8,5cm bên trong có 08 túi nilon có kích thước khác nhau gồm: 07 túi nilon bên trong đều chứa chất kết tinh dạng cục màu trắng và một túi nilon bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ch L, tỉnh Hải Dương thu giữ: Tại ngăn bàn học trong phòng ngủ của cháu Nguyễn Đình Ph, sinh năm 2011 (con trai của L) 01 hộp bìa cứng màu đen trên mặt có chữ Romai kích thước 8x8x2cm bên trong đựng 01 túi nilon có chứa tinh thể dạng cục màu trắng đục; 02 túi nilon bên trong chứa 35 viên nén hình tròn đường kính 01cm màu xanh xám, một mặt có hình mặt cười. Thu giữ tại gầm bếp gas trong phòng bếp 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Thu giữ tại phòng thờ 01 cân điện tử kiểu dáng giống bao thuốc lá, kích thước 4x6x2cm, 28 túi nilon có kích thước 4x4cm đựng trong túi nilon kích thước 11x7cm; 38 túi nilon kích thước 4x6cm đựng trong túi nilon kích thước 13x8cm; 110 túi nilon kích thước 2x2cm đựng trong túi nilon kích thước 10x7cm; 94 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm. Nguyễn Đình L khai nhận toàn bộ các chất trên đều là ma túy tổng hợp L cất giấu để sử dụng và bán cho những người có nhu cầu. Chiếc cân điện tử L được một người không biết tên, tuổi, địa chỉ cho L dùng để đong ma túy vào các túi nilon nhỏ tùy theo số lượng và nhu cầu người mua, cứ mỗi gam ma túy L bán với giá 1.000.000đ. Số ma túy trên L cũng mua ở H Ph của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ trước ngày phạm tội khoảng 01 tháng.

Tại Kết luận giám định số 2136/C54-TT2 ngày 03/5/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an kết luận:

-Các mẫu trong phong bì đánh số 1 gửi giám định:

+ Mẫu chất kết tinh màu trắng trong 07 túi nilon gửi đến giám định. Tổng khối lượng mẫu là 73,854 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong 01 túi nilon gửi giám định là ma túy; loại Heroine, khối lượng mẫu 3,421 gam.

-Mẫu trong phong bì đánh số 2 gửi giám định.

+ Mẫu các viên nén màu xanh xám trong 02 túi nilon gửi giám định là ma túy loại: MDMA, Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu 12,404 gam.

+ Mẫu kết tinh màu trắng đục trong 01 túi nilon kích thước 6x3cm gửi giám định là ma túy; loại Ketamine, khối lượng mẫu 2,472 gam.

+ Mẫu kết tinh màu trắng trong 01 túi nilon gửi giám định kích thước 1,5x1,5cm gửi giám định là ma túy, Loại Methamphetamine, khối lượng mẫu: 0,226gam.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-P1 ngày 08/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đình L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình L thừa nhận hành vi phạm tội của mình và công nhận Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo là đúng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không đề nghị miễn tiền án phí sơ thẩm hình sự mà tự nguyện nộp tiền án phí theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Đình L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình L từ 16 năm đến 17 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Hình phạt bổ sung: Không; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 chiếc cân điện tử, toàn bộ túi nilon Lực dùng phục vụ cho việc bán ma túy. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bổ để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, kết luận giám định. Do vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ, ngày 18/4/2018 tại nhà nghỉ A Ch, thuộc thôn T Gi, xã T D, thị xã Ch L, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đình L đã có hành vi cất giấu 73,854 gam ma túy loại Methamphetamine; 3,421 gam ma túy loại Heroine. Khám xét, thu giữ tại nơi ở của L 12,404 gam ma túy tổng hợp loại MDMA, Methamphetamine; 2,472 gam ma túy loại Ketamine; 0,226 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự nhưng do bị cáo mua bán trái phép hai chất ma túy trở lên, nên căn cứ theo quy định của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự 2015 thì tổng khối lượng của các chất ma túy của bị cáo mua bán tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm b, e khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy hành vi của bị cáo vi phạm điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đình L là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Do vậy việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân không tốt, bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và Cố ý gây thương tích, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đình Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, chiếc cân điện tử và số túi nilon bị cáo dùng chia nhỏ ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Như vậy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa mặc dù đã được giải thích nhưng bị cáo không có đơn đề nghị miễn tiền án phí sơ thẩm hình sự. Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự. Như vậy là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Đối với người đàn ông và người phụ nữ mà L khai đã bán ma túy cho L, quá trình điều tra không xác định được rõ nên không có căn cứ để xử lý. Bố, mẹ, vợ, con L không biết việc L cất giấu ma túy tại nhà để sử dụng và bán kiếm lời. Đối với chủ nhà nghỉ A Ch ở thôn T Gi, xã T D, thị xã ChL không biết L thuê phòng để cất giấu ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương không đặt ra xử lý nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đình L** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình L 18** (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/4/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 01 bì niêm phong số 2136/C54(TT2) mặt sau có dấu giáp lai; 01 cân điện tử màu trắng kiểu bao thuốc lá Marlboro; 28 vỏ túi nilon có viền màu xanh kích thước 4x4cm đựng trong túi nilon kích thước khoảng 11x7cm; 38 túi nilon màu trắng có viền màu vàng kích thước 4x6cm đựng trong túi nilon kích thước khoảng 13x8cm; 110 túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước khoảng 2x2cm đựng trong túi nilon kích thước 10x7cm; 94 túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước 2.5x2.5cm đựng trong túi nilon kích thước 10x7cm. (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/8/2018 giữa Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- CQCSĐT-CA tỉnh Hải Dương;
- CQT.H.A hình sự - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu HS, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân